

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
XÃ EA SÚP Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /KH-UBND

Ea Súp, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Tổ chức các hoạt động thu hút đầu tư các vùng nguyên liệu, sản xuất và chế biến nông, lâm, thủy sản tập trung, có giá trị gia tăng cao giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Ea Súp

Thực hiện 109/KH-UBND ngày 03/04/2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk về Tổ chức các hoạt động thu hút đầu tư các vùng nguyên liệu, sản xuất và chế biến nông, lâm, thủy sản tập trung, có giá trị gia tăng cao giai đoạn 2026 – 2030, UBND xã Ea Súp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường thu hút các nhà đầu tư, doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác đầu tư vào vùng nguyên liệu, liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ nông, lâm, thủy sản trên địa bàn; phát huy tiềm năng, lợi thế về đất đai, khí hậu và lao động nhằm phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, bền vững.

- Tạo điều kiện thuận lợi để hình thành các chuỗi liên kết sản xuất gắn với chế biến, tiêu thụ; nâng cao thu nhập cho người dân, góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai phải bảo đảm đồng bộ, phù hợp quy hoạch, định hướng phát triển ngành nông nghiệp của tỉnh và điều kiện thực tế trên địa bàn xã.

- Phát huy vai trò của chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể, hợp tác xã, doanh nghiệp và người dân trong phát triển vùng nguyên liệu.

- Lòng ghép hiệu quả các chương trình, dự án, nguồn lực hiện có để thực hiện kế hoạch.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Góp phần thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa quy mô lớn, nâng cao giá trị gia tăng, phát triển bền vững; tăng cường liên kết sản xuất gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm.

- Thu hút các doanh nghiệp, hợp tác xã và nhà đầu tư khảo sát, liên kết đầu tư phát triển vùng nguyên liệu, sản xuất và chế biến nông, lâm, thủy sản trên địa bàn xã.

- Hình thành các vùng sản xuất tập trung đối với các sản phẩm có lợi thế của xã; nâng cao khả năng cạnh tranh của nông sản, đáp ứng yêu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Góp phần cùng tỉnh thực hiện mục tiêu tăng trưởng ngành nông, lâm, thủy sản giai đoạn 2026-2030 đạt khoảng 5,86-6%.

- Hình thành, củng cố và mở rộng các vùng sản xuất tập trung đối với các sản phẩm chủ lực của xã như: lúa nước, ngô, mỳ (sắn), cây ăn quả, chăn nuôi gia súc, gia cầm và thủy sản...

- Khuyến khích phát triển các mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị giữa doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân.

- Phân đầu các vùng sản xuất tập trung đáp ứng yêu cầu về truy xuất nguồn gốc, mã số vùng trồng, an toàn thực phẩm theo quy định.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Phát triển vùng nguyên liệu phục vụ chế biến

- Rà soát hiện trạng sản xuất nông nghiệp, xác định các vùng có lợi thế để định hướng phát triển vùng nguyên liệu tập trung phù hợp quy hoạch.

- Tuyên truyền, hướng dẫn người dân chuyên đổi cơ cấu cây trồng phù hợp với điều kiện sản xuất, nhu cầu thị trường và thích ứng biến đổi khí hậu.

- Khuyến khích xây dựng cánh đồng mẫu lớn, vùng sản xuất tập trung; phát triển sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, hữu cơ, nông nghiệp thông minh; áp dụng truy xuất nguồn gốc và xây dựng mã số vùng trồng.

- Hỗ trợ các hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ sản xuất liên kết với doanh nghiệp trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm; ưu tiên các ngành hàng được tỉnh khuyến khích như lúa, ngô, cây ăn quả, chăn nuôi và thủy sản.

2. Chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi

a) Trồng trọt: Duy trì và mở rộng diện tích lúa chất lượng cao; phát triển các loại cây hàng năm như ngô, mỳ hàng hóa phục vụ chế biến thức ăn chăn nuôi,. Khuyến khích phát triển cây ăn quả, cây dược liệu và các loại cây có giá trị kinh tế cao phù hợp điều kiện trên địa bàn xã. Tăng cường ứng dụng tiến bộ kỹ thuật nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm.

b) Chăn nuôi: Phát triển chăn nuôi theo hướng an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh. Khuyến khích phát triển các mô hình trang trại, gia trại, chăn nuôi tập trung; tăng cường ứng dụng công nghệ trong xử lý chất thải, bảo vệ môi trường. Phát triển các mô hình chăn nuôi gia súc, gia cầm phù hợp điều kiện thực tế.

c) Lâm nghiệp: Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Thu hút các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển rừng, giải quyết sinh kế và thu nhập ổn định cho người dân sống gần rừng, góp phần bảo vệ và phát triển rừng, nâng cao giá trị của rừng và sản phẩm lâm nghiệp, đóng góp tích cực cho phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường. Tập trung phát triển các sản phẩm có lợi thế (rừng trồng thâm canh gỗ lớn, cây dược liệu).

d) Thủy sản: Đa dạng hóa các đối tượng nuôi; phát triển các vùng nuôi thủy sản tập trung, đảm bảo an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh, hạn chế ô nhiễm môi trường. Khuyến khích phát triển nuôi thủy sản ao hồ, hồ chứa theo hướng an toàn, bền vững.

e) Chế biến nông lâm sản và dịch vụ nông nghiệp: Rà soát bổ sung các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn xã, tạo mặt bằng sạch, khuyến khích, hỗ trợ và mời gọi doanh nghiệp có tiềm lực mạnh đầu tư chế biến nông sản, sản xuất vật tư nông nghiệp, cung ứng dịch vụ phục vụ sản xuất nông nghiệp.

3. Huy động nguồn lực phát triển hạ tầng phục vụ sản xuất

- Phối hợp rà soát nhu cầu đầu tư hạ tầng phục vụ vùng sản xuất tập trung như giao thông nội đồng, thủy lợi, điện phục vụ sản xuất.

- Lòng ghép các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án đề đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất.

- Khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân đầu tư kho bảo quản, sơ chế nông sản, cơ sở thu mua, dịch vụ phục vụ sản xuất.

4. Tổ chức các hoạt động thu hút đầu tư

- Rà soát, tổng hợp danh mục các khu vực có tiềm năng phát triển vùng nguyên liệu và các dự án ưu tiên kêu gọi đầu tư trên địa bàn xã để đề xuất UBND tỉnh và các sở, ngành xem xét đưa vào danh mục xúc tiến đầu tư.

- Chủ động cung cấp thông tin về quỹ đất, vùng sản xuất, hiện trạng hạ tầng và các chính sách hỗ trợ đầu tư cho doanh nghiệp, hợp tác xã có nhu cầu khảo sát đầu tư.

- Phối hợp với các sở, ngành, Trung tâm Xúc tiến đầu tư của tỉnh tổ chức các hoạt động khảo sát thực địa; kết nối doanh nghiệp với các hợp tác xã và hộ sản xuất.

- Tạo điều kiện thuận lợi về thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền cấp xã; hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện các quy định của pháp luật.

- Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã triển khai các dự án liên kết sản xuất, xây dựng vùng nguyên liệu, phát triển chuỗi giá trị nông sản.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn kinh phí thực hiện chủ yếu từ nguồn xã hội hóa của các tổ chức, doanh nghiệp và các nguồn huy động hợp pháp khác.

- Lòng ghép kinh phí từ các đề án, dự án liên quan và các nhiệm vụ chuyên môn đã được giao cho các cơ quan, đơn vị để tổ chức triển khai thực hiện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

- Tham mưu triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Rà soát quy hoạch, vùng sản xuất, vùng nguyên liệu; đề xuất danh mục dự án kêu gọi đầu tư. Phối hợp rà soát quỹ đất phục vụ phát triển vùng nguyên liệu và các dự án đầu tư. Hướng dẫn thực hiện các thủ tục đất đai thuộc thẩm quyền.

- Chủ trì phối hợp các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, doanh nghiệp và hợp tác xã tổ chức xúc tiến đầu tư.

- Tham mưu xây dựng cơ chế hỗ trợ, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

- Tham mưu cân đối, bố trí kinh phí thực hiện theo khả năng ngân sách. Hướng dẫn quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

- Theo dõi tiến độ thực hiện, tổng hợp khó khăn, vướng mắc; định kỳ tham mưu UBND xã báo cáo cấp trên theo quy định.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Tuyên truyền chủ trương, chính sách về phát triển vùng nguyên liệu, thu hút đầu tư nông nghiệp.

- Phối hợp quảng bá các sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng của xã.

3. Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công xã

- Tổ chức tuyên truyền, tập huấn, chuyên giao khoa học kỹ thuật.

- Hướng dẫn xây dựng vùng nguyên liệu tập trung; hỗ trợ cấp mã số vùng trồng, truy xuất nguồn gốc, chứng nhận VietGAP, hữu cơ.
- Phối hợp xây dựng các mô hình liên kết sản xuất, mô hình trình diễn, ứng dụng công nghệ cao.
- Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân kết nối sản xuất, tiêu thụ sản phẩm.
- Phối hợp triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm nông nghiệp.

4. Trưởng các thôn, buôn

- Tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia phát triển vùng nguyên liệu tập trung.
- Phối hợp rà soát nhu cầu liên kết sản xuất; đăng ký các vùng sản xuất tập trung.
- Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã khảo sát vùng nguyên liệu.
- Báo cáo định kỳ tình hình thực hiện về UBND xã.

5. Các hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp

- Chủ động liên kết với người dân xây dựng vùng nguyên liệu.
- Đầu tư sản xuất, sơ chế, chế biến và tiêu thụ sản phẩm.
- Thực hiện đúng các quy định về chất lượng, an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc và bảo vệ môi trường.

Trên đây là Kế hoạch Tổ chức các hoạt động thu hút đầu tư các vùng nguyên liệu, sản xuất và chế biến nông, lâm, thủy sản tập trung, có giá trị gia tăng cao giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Ea Súp. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, chưa phù hợp hoặc phát sinh mới, yêu cầu các cơ quan, đơn vị báo cáo về UBND xã (qua Phòng Kinh tế) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- CT, các PCT UBND xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- Phòng VH -XH xã;
- Trung tâm Cung ứng DVSNC xã;
- Trưởng các thôn, buôn;
- Các HTX, THT, DN trên địa bàn xã;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đặng Thị Thanh Nhung